

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 232/2020/HS-ST

Ngày 27-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Dung và Lê Thị Tý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 252/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiểu Ch, sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số M, đường LK 4-5, Khu phố N, phường BHH B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (thực tế không có cư trú tại địa phương); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị Thu L; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 04/11/2019, bị Trưởng Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong quyết định ngày 04/11/2019, chưa coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị bắt tạm giữ ngày 26-6-2020, tạm giam ngày 02-7-2020 “có mặt”;

2. Lê Thị Diễm K, sinh năm 1988, tại tỉnh VL. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số C, đường TQC, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2013 và đi đâu không rõ); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Bùi Thị B; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 26-6-2020, tạm giam ngày 02-7-2020 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 26/6/2020, Đội Cảnh điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Bình Tân kết hợp cùng Công an phường Bình Hưng Hòa B tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 103-Nhà nghỉ Số H, tại số 2, đường A, Khu phố 4, phường BHH B, quận BT do Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K thuê lưu trú. Qua kiểm, phát hiện và thu giữ từ phía sau chiếc tivi 01 bịch nylon màu đen đựng 01 hộp giấy màu trắng có dòng chữ Business, bên trong hộp có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. Lúc này, Ch và K cho biết đó là ma túy nên đưa tất cả về phường xử lý người có hành vi phạm tội quả tang rồi chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây cả 02 cùng khai nhận: Ch và K có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau nên vào lúc 22 giờ ngày 25/6/2020, cả 02 cùng đến Nhà nghỉ và do Ch trực tiếp đứng ra thuê phòng số 103 để lưu trú; đến khoảng 01 giờ ngày 26/6/2020, có người bạn quen người xã hội tên Tr (không rõ lai lịch) đến phòng chơi rồi cho Ch và K số ma túy này để sử dụng. Khi đó, Ch đi ra ngoài mua dụng cụ sử dụng ma túy của người phụ nữ (không rõ lai lịch) về thì K lấy gói ma túy sang chiết ra thêm 01 gói khác để trả bớt lại cho tên Tr nhưng tên Tr không nhận và nói cho 02 người hết số ma túy này rồi bỏ đi về. Sau khi cả 02 lấy ra một ít sử dụng xong, Ch cất giấu số ma túy còn lại vào phía sau tivi để dành sử dụng chung thì bị công an kiểm tra bắt giữ.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K đều khai nhận: Các bị cáo có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau nên đã đến Nhà nghỉ Số 2 thuê phòng số 103 để lưu trú rồi sau đó có người bạn tên Tr (không rõ lai lịch) đến phòng chơi và cho hai bị cáo 01 gói ma túy loại “hàng đá” để sử dụng chung nhưng không lấy tiền. Thấy vậy, bị cáo K chia gói ma túy này ra thêm 01 gói nữa để trả lại bớt cho tên Tr nhưng tên Tr không nhận và đi ra về. Sau khi 02 bị cáo lấy ra một ít sử dụng chung xong thì bị cáo Ch bỏ số ma túy còn lại vào cái hộp giấy để trong túi nylon và cất giấu phía sau tivi để dành sử dụng chung tiếp thì bị công an vào kiểm tra bắt giữ nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về hàm lượng ma túy đã giám định và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 253/CT-VKS ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu ý kiến: Các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K đã có hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8317g, loại Methamphetamine để sử dụng chung. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho

xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo tuy chỉ là đồng phạm giản đơn, có vai trò như nhau nhưng bị cáo Ch có nhân thân xấu, còn bị cáo K có nhân thân tốt nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ch với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và bị cáo K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cùng về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; còn về phần vật chứng, đề nghị giao trả lại cho bị cáo Chí 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 100.000 đồng; tịch sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Itel; tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy đã được giám định, 01 bịch nylon, 01 hộp giấy và 01 bình nhựa.

Các bị cáo không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cùng với lời khai của các bị cáo bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 07 giờ ngày 26/6/2020, tại phòng số 103-Nhà nghỉ Số H, tại số 2, đường A, Khu phố 4, phường BHH B, quận BT. Các bị cáo đã có hành vi cất giấu 02 gói nylon chứa tinh thể không màu nhằm mục đích để sử dụng chung thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hồ Chí Minh thì, “Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tiểu Ch, Lê Thị Diễm K, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Huỳnh Văn Dũng (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân gửi đến giám định *“là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8317g, loại Methamphetamine”*. Do đó, các bị cáo đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên

bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết quả test nhanh chất ma túy trong người các bị cáo, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định hàm lượng ma túy... nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Đối với tên Trúc cho ma túy các bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, mặc dù có đồng phạm nhưng chỉ là giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là “Có tổ chức”. Trong vụ án này, tuy 02 bị cáo có vai trò ngang nhau nhưng do bị cáo Chí có nhân thân xấu là đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” nên cần được xem xét khi lượng hình đối với từng bị cáo cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu ITEL, số thuê bao 0908576755 của bị cáo Kiều dùng liên lạc mua dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Còn 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, không có sim (bị bể màn hình) và số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng của bị cáo Chí, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo Chí. Riêng 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Huỳnh Văn D (người chứng kiến), hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh, chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra là chất kích thích, Nhà nước cấm sử dụng; 01 bình nylon màu đen; 01 hộp giấy màu trắng, bên ngoài có ghi chữ Business; 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[7] Các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiểu Ch 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26-6-2020.

. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Thị Diễm K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26-6-2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu IteI, số thuê bao 0908576755. Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiểu Ch 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, không có sim (bị bể màn hình) và số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Huỳnh Văn D (người chứng kiến), hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh, chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra; 01 bịch nylon màu đen; 01 hộp giấy màu trắng, bên ngoài có ghi chữ Business; 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/255TAM ngày 23/9/2020; riêng số tiền 100.000 đồng được Công an quận Bình Tân gửi vào Ngân hàng AGRIBANK Chi nhánh Bình Tân)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Tiểu Ch và Lê Thị Diễm K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái